

VẬN ĐỘNG GIẢNG CO BIÊN ĐỘ HẸP

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán thế giới** chìm trong sắc đỏ sau khi chỉ số giá tiêu dùng (CPI) trong tháng 9 của Mỹ được công bố cao hơn so với dự báo, đạt 2,4%.
- VN-Index** tăng 2,03 điểm lên 1.288,39 điểm với thanh khoản đạt 13.179,7 tỷ đồng. Phiên nay thị trường dao động với biên độ hẹp, cùng thanh khoản sụt giảm mạnh so với các phiên trước cho thấy tâm lý lưỡng lự của nhà đầu tư ở cả hai chiều mua và bán. Các nhóm ngành diễn biến trái chiều và điểm sáng chỉ xuất hiện ở nhóm Công Nghiệp (+2,30%) và Bất Động Sản (+1,25%).
- Nhóm cổ phiếu VN30** tăng 1,92 điểm lên 1.362,50 điểm với sắc xanh chiếm ưu thế khi có 15 mã tăng điểm, 3 mã không đổi và 12 mã giảm điểm. Trong đó, nhóm cổ phiếu nhà Vingroup tác động tích cực nhất đến điểm số thị trường khi đóng góp tới 2,20 điểm vào đà tăng chung. Ở chiều ngược lại, FPT (-1,48%) và VCB (-0,44%) là hai mã ảnh hưởng tiêu cực đến chỉ số phiên nay.
- Nhóm Midcap - Smallcap** tăng điểm tích cực khi lần lượt đạt 4,18 và 8,50 điểm, tương đương mức tăng 0,22% và 0,60% so với kết phiên hôm qua.
- HNX-Index** tăng 0,08 điểm xuống 231,37 điểm với thanh khoản đạt 789,5 tỷ.
- UPCom** tăng 0,03 điểm lên 92,60 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 745,8 tỷ.

NHẬN ĐỊNH EVS

- Về thị trường chung** diễn biến giằng co diễn ra xuyên suốt trong phiên nhưng sắc xanh xuất hiện trở lại ở nhóm Midcap và Smallcap là một dấu hiệu tích cực.
- Về kỹ thuật** xu hướng tăng trong ngắn hạn tiếp tục được duy trì. Các chỉ báo kỹ thuật vẫn phản ánh xung lực tốt của thị trường chung và chưa có tín hiệu đảo chiều.
- Về hành động** NĐT ưu tiên nắm giữ danh mục có sẵn và tập trung quan sát vận động thị trường trong tuần sau. Chỉ gia tăng thêm tỉ trọng cổ phiếu nếu VN-Index xuất hiện phiên bùng nổ theo đà và lan tỏa dòng tiền ở tất cả các nhóm ngành. Hạn chế tối đa việc giao dịch khi chưa có tín hiệu xác nhận rõ ràng.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	42.512,00	431,63	1,03%
S&P 500	5.792,04	40,91	0,71%
DAX	19.254,93	188,46	0,99%
NASDAQ	18.291,62	108,70	0,60%
Hang Seng	21.251,98	614,74	2,98%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.630,00	15,00	0,57%
Giá dầu Brent	77,11	0,33	0,43%
Giá dầu WTI	73,75	0,51	0,70%

THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	24.830	-5	-0,02%
USD/JPY	149,30	1,11	0,75%
EUR/USD	1,0939	-0,0041	-0,37%

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

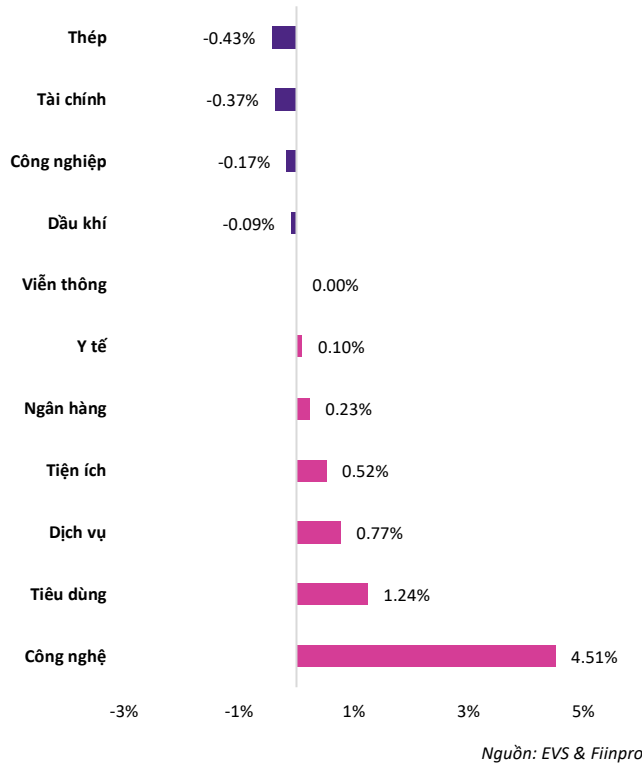
Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
VN-Index			
Đóng cửa [điểm]	1.286,36	4,51	0,35%
KLGD [triệu CP]	653,39	37,57	6,10%
GTGD [tỷ VND]	18.405,9	1.376,3	8,08%
HNX-Index			
Đóng cửa [điểm]	231,29	-0,48	-0,21%
KLGD [triệu CP]	51,76	5,71	12,40%
UPCoM			
Đóng cửa [điểm]	92,57	0,12	0,13%
KLGD [triệu CP]	81,27	47,90	143,52%
GTGD [tỷ VND]	1.135,8	375,87	49,46%

NGÀNH CÓ GTGD LỚN

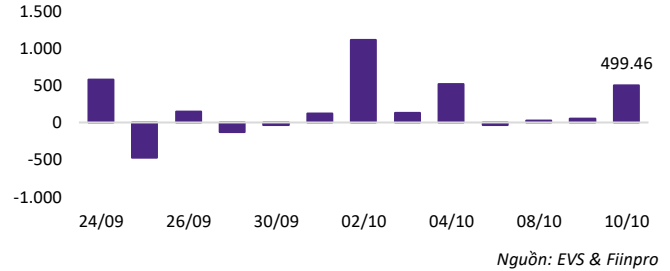
Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	533,47	1,22	0,23%
Thực phẩm	693,17	7,78	1,14%
Chứng khoán	618,91	-2,91	-0,47%
Bất động sản	300,07	-1,08	-0,36%

Các nhóm ngành phân hóa mạnh mẽ trong phiên

Diễn biến ngành

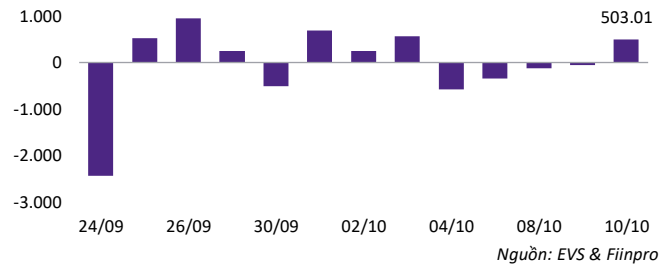


Tự doanh mua ròng ấn tượng



Tự doanh mua ròng phiên thứ ba liên tiếp trên sàn HOSE, tập trung vào EIB, VPB, HAH và bán mạnh với NTL.

Nước ngoài mua ròng trở lại



Khối ngoại quay lại mua ròng sau 4 phiên bán liên tiếp, chủ yếu mua theo phương thức khớp lệnh, đạt 398,45 tỷ.

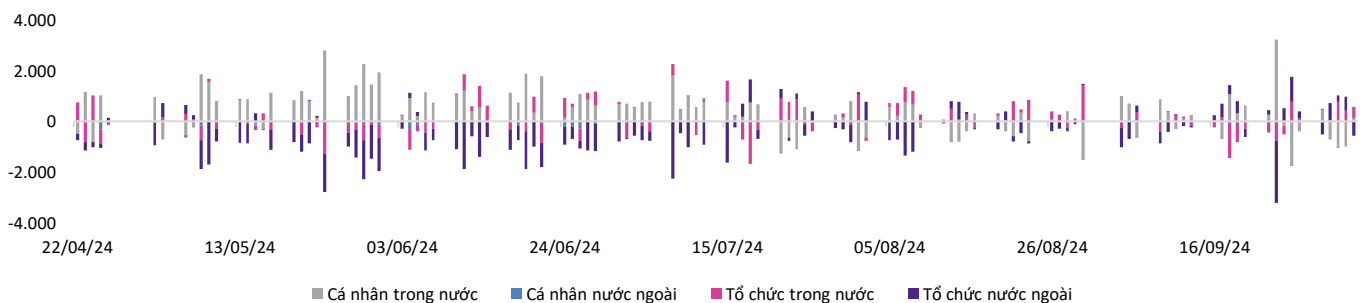
Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
MSN	80.000	3,90%	365,83
FPT	141.700	4,65%	310,99
NTL	21.600	3,10%	156,93
TCB	24.550	-0,41%	135,75
CMG	53.500	4,90%	20,86

Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
STB	33.600	-1,61%	-126,76
CTG	36.150	0,14%	-49,25
VPB	20.550	1,48%	-48,91
HCM	30.400	-0,82%	-33,73
MSB	12.700	-1,55%	-33,45

Giao dịch theo khối nhà đầu tư



Nguồn: EVS & Fiinpro

VN-Index dao động trong biên độ 1.250 – 1.300 điểm

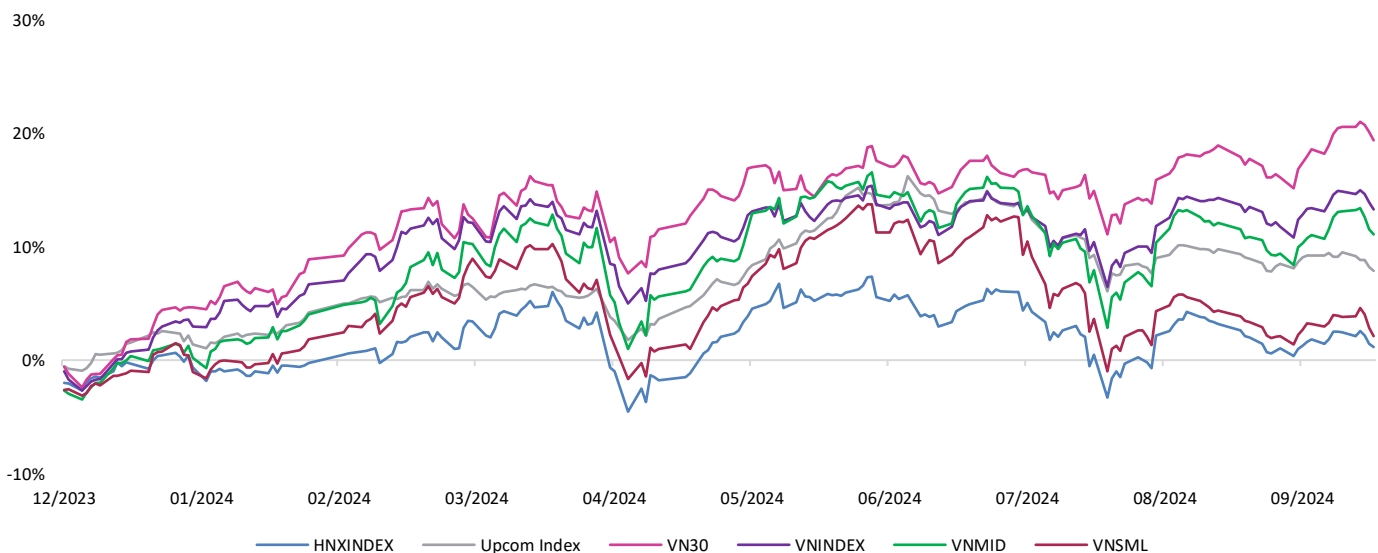
Xu hướng kỹ thuật



Nguồn: EVS & Finpro

Trên khung tuần, VN-Index vẫn giữ xu hướng tăng bắt đầu từ tháng 11/2023, với cấu trúc đáy sau cao hơn đáy trước và biên độ điều chỉnh thu hẹp dần. Hiện tại, chỉ số đang tiến về lại vùng 1.280 – 1.290 điểm và kỳ vọng sẽ chinh phục thành công mốc 1.300 trong thời gian tới nhờ sự hỗ trợ của các nhóm ngành lớn như Ngân Hàng, Chứng Khoán, Bán Lẻ,... Tuy nhiên, NĐT cũng cần theo dõi kĩ lưỡng các biến động về tình hình vĩ mô trong và ngoài nước để có đánh giá khách quan nhất.

Thay đổi giá các nhóm



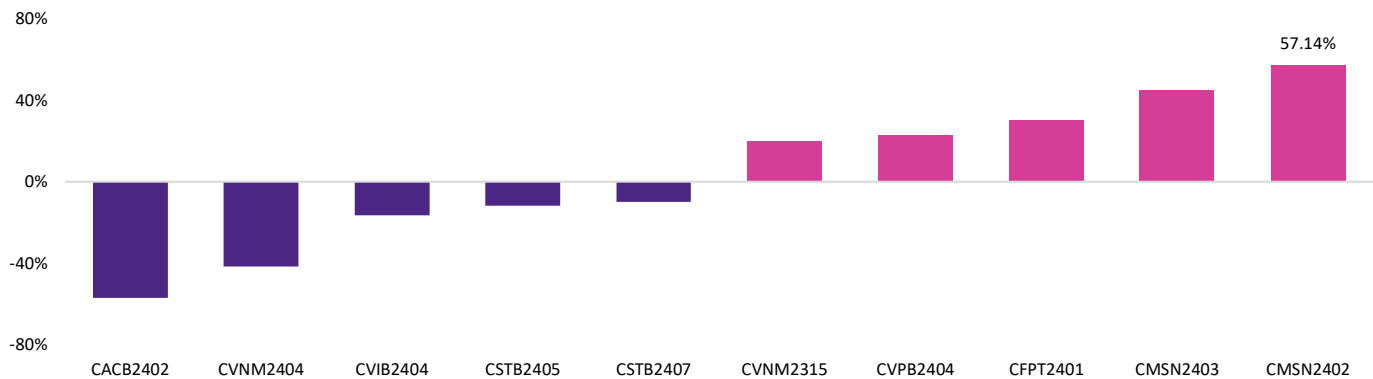
Thị trường phái sinh & Chứng quyền

Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2410	1.366,20	7,90	0,58%	208,963	17/10/2024
VN30F2411	1.366,20	6,20	0,46%	0,828	21/11/2024
VN30F2412	1.365,90	7,90	0,58%	0,046	19/12/2024
VN30F2503	1.366,00	9,90	0,73%	0,120	20/03/2025
GB05F2412	0,00	0,00	0,00%	0,000	13/12/2024

Thị trường Phái Sinh hôm nay mở cửa tăng điểm từ đầu phiên sáng và đóng cửa với biên độ từ 6,20 đến 9,90 điểm. Thanh khoản giảm nhẹ 1,70% so với phiên trước, đạt 208.963 hợp đồng. Các chỉ báo kỹ thuật tiếp tục thể hiện xung lực tốt, củng cố cho đà tăng trong ngắn hạn. Tuy nhiên, vùng 1.370 điểm vẫn là kháng cự mạnh chưa thể vượt qua thành công xuyên suốt 2 tuần trở lại đây, do đó khả năng cao trong các phiên tới chỉ số VN30F1M sẽ tiếp tục rung lắc trong biên độ 1.355 – 1.370 điểm.

Top mã chứng quyền tác động mạnh



Nguồn: EVS & Fiinpro

Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra với sắc đỏ chiếm ưu thế đôi chút khi có 29 mã giảm và 26 mã tăng. Trong đó, mã tăng mạnh nhất thuộc về CMSN2402 khi đạt mức tăng 57,14%.

Tin tức & Sự kiện

Tin tức trong nước

Ngân hàng Nhà nước hút ròng – Đà tăng lãi suất giảm mạnh.

Cụ thể, trong 4 phiên liên tiếp từ đầu tuần đến nay, Ngân hàng Nhà nước đã hút ròng 10.339 tỷ đồng trên thị trường thông qua nghiệp vụ thị trường mở. Bên cạnh đó, trong giai đoạn từ ngày 30/09 đến 04/10, Ngân hàng Nhà nước cũng đã hút ròng 56.567,68 tỷ đồng trên kênh cầm cố đưa tổng giá trị hút ròng đạt 66.907 tỷ đồng. Bên cạnh đó, lãi suất giao dịch liên ngân hàng tiếp tục sụt giảm. Lãi suất qua đêm trên thị trường liên ngân hàng chỉ còn 3,31%, giảm 0,06% so với phiên giao dịch trước đó. So với tuần trước, lãi suất liên ngân hàng qua đêm đã giảm gần 0,7%.

Tin tức nước ngoài

Phiên đấu giá trái phiếu kỳ hạn 10 năm với tổng giá trị 39 tỷ USD của Bộ Tài Chính Mỹ thất bại.

Đây là phiên được kỳ vọng sẽ giải tỏa bớt áp lực lãi suất trái phiếu lên thị trường nhưng đã diễn ra không thành công, dẫn đến lợi suất trái phiếu chính phủ 10 năm tăng 2 điểm cơ bản lên mức 4,06% và lợi suất 2 năm tăng 1 điểm cơ bản lên 3,99%. Tuy nhiên, điểm tích cực đến từ nhu cầu mua trái phiếu của khối ngoại và khối nội đều gia tăng rõ rệt so với tháng trước. Khối ngoại chiếm 77,6% tổng giá trị trái phiếu so với tháng 9 đạt 76,1%. Khối nội cũng mua vào 13,9% và chỉ trả về 8,5% cho các nhà trung gian, mức thấp nhất kể từ tháng 11/2018.

Giá vàng thế giới giảm phiên thứ 6 liên tiếp.

Kết phiên giao dịch ngày 09/10, hợp đồng vàng giao ngay giảm 0,5% xuống 2.607,7 USD/oz. Hợp đồng vàng tương lai giảm 0,3% còn 2.626,90 USD/oz. Nguyên nhân xuất phát từ đồng USD tăng cao nhất trong gần 2 tháng trở lại đây khiến vàng trở nên đắt đỏ hơn đối với người nắm giữ. Ngoài ra, kỳ vọng suy giảm về 1 đợt hạ lãi suất mạnh tay trong tháng 11/2024 cũng là nguyên do khiến giá vàng giảm trong thời gian qua.

Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
01/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	MỸ
01/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	VN
04/10/2024	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
10/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG THÁNG 9 (CPI)	MỸ
11/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT THÁNG 9 (PPI)	MỸ
17/10/2024	ĐÁO HẠN HĐTL THÁNG 10	VN
21/10/2024	CÔNG BỐ DANH MỤC CỔ PHIẾU THÀNH PHẦN THUỘC CHỈ SỐ DIAMOND	VN
29/10/2024	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ THÁNG 10	VN
30/10/2024	CÔNG BỐ SƠ BỘ GDP	MỸ

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Không khớp	100.000	110.000	96.000	24/09/2024	124.500	25%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	25/09/2024	21.900	2%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	26/09/2024	45.300	4%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	04/10/2024	16.000	-8%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	76.600	-2%
LPB	Ngân Hàng	22/09/2024	Chờ mua	31.000	34.000	29.000	33.300	n/a
OCB	Ngân Hàng	29/09/2024	02/10/2024	11.900	13.000	11.000	12.400	4%
HCM	Chứng khoán	06/10/2024	Chờ mua	30.000	32.000	29.000	30.400	n/a

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

PHÒNG PHÂN TÍCH**Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

tuanpv1@eves.com.vn

Vũ Mai Anh

Chuyên viên cao cấp

anhvm@eves.com.vn

Đình Quốc Khánh

Chuyên viên

khanhdq@eves.com.vn

Vũ Anh Đức

Thực tập sinh

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

